

**QUYẾT ĐỊNH**  
Về việc Ban hành chuẩn đầu ra chương trình đào tạo Tiến sĩ

**HIỆU TRƯỜNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC Y - DƯỢC**

Căn cứ Thông tư số 08/2014/TT-BGDĐT ngày 20 tháng 3 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Đại học vùng và các cơ sở giáo dục đại học thành viên;

Căn cứ Thông tư số 07/2015/TT-BGDĐT ngày 16 tháng 04 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Quy định về khối lượng kiến thức tối thiểu, yêu cầu về năng lực mà người học đạt được sau khi tốt nghiệp đối với mỗi trình độ đào tạo của giáo dục đại học và quy trình xây dựng, thẩm định, ban hành chương trình đào tạo trình độ đại học, thạc sĩ, tiến sĩ;

Căn cứ Quyết định số 1389/QĐ-ĐHH ngày 10 tháng 7 năm 2014 của Giám đốc Đại học Huế ban hành Quy định nhiệm vụ, quyền hạn của Đại học Huế, các trường đại học thành viên và đơn vị trực thuộc;

Căn cứ Quyết định số 1695/QĐ-ĐHH ngày 20 tháng 12 năm 2019 của Giám đốc Đại học Huế về việc ban hành Quy định về đào tạo trình độ tiến sĩ;

Căn cứ Quyết định số 473/QĐ-ĐHYD ngày 01 tháng 03 năm 2016 của Hiệu trưởng Trường Đại học Y Dược về việc ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Trường Đại học Y Dược, Đại học Huế;

Xét đề nghị của Trưởng phòng Đào tạo sau đại học.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành chuẩn đầu ra các ngành đào tạo bậc Tiến sĩ cho 07 ngành đào tạo: Nội khoa, Ngoại khoa, Nhi khoa, Sản phụ khoa, Y tế công cộng, Khoa học y sinh, Điện quang và y học hạt nhân. (Đính kèm chuẩn đầu ra)

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

**Điều 3.** Các Ông (Bà) Trưởng phòng: Đào tạo sau đại học; Tổ chức, Hành chính, Thanh tra và Pháp chế; Kế hoạch tài chính và Cơ sở vật chất và Khoa/Bộ môn liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./*Đinh*

**Nơi nhận:**

- Như điều 3,
- Lưu: VT, ĐTSĐH.





CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**CHUẨN ĐẦU RA CÁC NGÀNH ĐÀO TẠO BẬC TIẾN SĨ  
NGÀNH Y TẾ CÔNG CỘNG**

(Ban hành kèm theo Quyết định số 3608/QĐ-ĐHYD ngày 31 tháng 12 năm 2020)

của Hiệu trưởng Trường Đại học Y - Dược, Đại học Huế

**1. Tên ngành đào tạo: Y tế công cộng** Mã số: 9 72 07 01

**2. Trình độ đào tạo: Sau Đại học**

**3. Yêu cầu về kiến thức**

- Tổng hợp được các kiến thức về y tế công cộng phục vụ công tác chăm sóc, bảo vệ và nâng cao sức khỏe nhân dân.

- Đánh giá được các nghiên cứu khoa học về y tế công cộng.

- Có tư duy nghiên cứu độc lập, sáng tạo.

- Vận dụng thành thạo các kiến thức về kinh tế, văn hóa - xã hội đặc thù ở khu vực miền núi trong chăm sóc, bảo vệ và nâng cao sức khỏe nhân dân.

- Có tư duy mới trong tổ chức công việc chuyên môn và nghiên cứu để giải quyết các vấn đề mới phát sinh ngoài cộng đồng.

- Nghiên cứu đưa ra các dự báo về diễn biến bệnh và xu hướng bệnh trong cộng đồng.

- Công bố tối thiểu 02 bài báo, trong đó: 01 bài thuộc ISI-Scopus hoặc 02 báo cáo trong kỳ yếu hội thảo quốc tế có phản biện hoặc 02 bài báo đăng trên tạp chí khoa học nước ngoài có phản biện.

- Vận dụng được kiến thức về phương pháp giảng dạy để hướng dẫn đồng nghiệp trong thực hành nghề nghiệp.

**4. Yêu cầu về kỹ năng**

- Lập được kế hoạch để giải quyết vấn đề sức khỏe ưu tiên dựa vào bằng chứng, có cơ sở khoa học.

- Có kỹ năng phát hiện, phân tích các vấn đề phức tạp và đưa ra được các giải pháp sáng tạo để giải quyết vấn đề; sáng tạo tri thức mới trong lĩnh vực Y tế



cộng đồng; tổ chức thực hiện, giám sát và đánh giá được các chương trình y tế triển khai tại địa phương; có năng lực tổng hợp trí tuệ tập thể, dẫn dắt chuyên môn để xử lý các vấn đề quy mô khu vực và quốc tế.

- Có kỹ năng ngoại ngữ có thể hiểu được các báo cáo phức tạp về các chủ đề cụ thể và trừu tượng, bao gồm cả việc trao đổi học thuật thuộc lĩnh vực chuyên ngành Y tế công cộng. Có thể giao tiếp, trao đổi học thuật bằng ngoại ngữ ở mức độ trôi chảy, thành thạo với người bản ngữ. Có thể viết được các báo cáo khoa học, báo cáo chuyên ngành; có thể giải thích quan điểm của mình về một vấn đề, phân tích quan điểm về sự lựa chọn các phương án khác nhau.

- Quản lý có hiệu quả các nguồn lực và hoạt động y tế ở các cơ sở y tế, sử dụng thành thạo một số phần mềm ứng dụng để xử lý, phân tích số liệu trong các nghiên cứu khoa học.

### **5. Năng lực tự chủ và trách nhiệm**

- Có năng lực phát hiện, giải quyết vấn đề; rút ra những nguyên tắc, quy luật trong quá trình giải quyết công việc.

- Đưa ra được những sáng kiến có giá trị và có khả năng đánh giá giá trị của các sáng kiến.

- Có khả năng thích nghi với môi trường làm việc hội nhập quốc tế; có năng lực lãnh đạo và có tầm ảnh hưởng tới định hướng phát triển chiến lược của tập thể.

- Có năng lực đưa ra được những đề xuất của chuyên gia hàng đầu với luận cứ chắc chắn về khoa học và thực tiễn.

- Có khả năng quyết định về kế hoạch làm việc, quản lý các hoạt động nghiên cứu, phát triển tri thức, ý tưởng mới, quy trình mới.

### **6. Vị trí làm việc của người học sau tốt nghiệp**

- Cơ quan quản lý nhà nước về y tế

- Các Trường, Viện, Bệnh viện từ tuyến Trung ương đến tuyến tỉnh.

### **7. Khả năng học tập nâng cao trình độ sau khi ra trường**

- Tiếp tục nghiên cứu những hướng mới, chuyên sâu trong lĩnh vực sức khỏe cộng đồng.